

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù, miễn giảm học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN THANH CHĂN

Căn cứ vào Điều 10, Điều lệ trường Mầm non kèm theo thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, quy định về vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét đề nghị bộ phận chuyên môn của trường MN Thanh Chăn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù, miễn giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025 của trường MN Thanh Chăn, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ chi phí học tập

- Tổng số học sinh: 27 học sinh
- Tổng kinh phí: 16.200.000 đồng

2. Cấp bù, miễn giảm học phí

- Miễn 100%: 293 học sinh
- Tổng kinh phí: 46.880.000 đồng

Tổng kinh phí hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí (mục 1+2): 63.080.000 đồng; bằng chữ: Sáu mươi ba triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

(Có biểu tổng hợp và danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao kế toán nhà trường phối hợp cùng với GVCN các lớp tổ chức chi trả chế độ hỗ trợ cho học sinh và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo qui định hiện hành của Nhà nước;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; trường phòng kinh tế xã Thanh Núa; giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; bộ phận kế toán nhà trường và các GVCN có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kế toán;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Hoa

UBND XÃ THANH NỮA
TRƯỜNG MẦM NON THANH CHẴN

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NĐ 238/2025 NĐ - CP NGÀY 03/9/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ THÁNG 9 ĐẾN HẾT THÁNG 12 NĂM 2025

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đồng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (Đồng)
		Nam	Nữ								
1	Đinh Thị Hoài Thương		2020	MG lớn 5-6 tuổi A	Thái	Lò Thị Hiền	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
2	Lương Văn Thương	2020		"	Thái	Tông Thị Phong	Bản Na Khưa - TN	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
3	Lò Văn Nhiệm	2020		"	Thái	Lò Văn San	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
4	Cà Ngọc Ánh		2020	MG lớn 5-6 tuổi B	Thái	Lương Thị Diễm	Bản Na Khưa - TN	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
5	Vì Thị Thu Hà		2020	"	Thái	Vì Văn Sơn	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
6	Cà Mạnh Hùng	2020		"	Thái	Quảng Thị Thương	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
7	Cà Minh Quang	2020		"	Thái	Cà Đồng Tiến	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
8	Quảng Thị Hương Ly		2021	MG nhỏ 4-5 tuổi A	Thái	Quảng Thị Thâm	Bản Púng Nghju - TN	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
9	Tông Minh Khôi	2021		"	Thái	Tông Văn Duyên	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
10	Tông Thiên Phú	2021		"	Thái	Tông Thị Thanh	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
11	Lương Thị Thanh Trúc		2021	"	Thái	Lương Thị Hoa	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
12	Phạm Hồng Nhung		2021	MG nhỏ 4-5 tuổi B	Kinh	Hà Thị Xuân	Thôn Thanh Hồng 10 - TN	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
13	Lương Thu Hằng		2022	MG bé 3-4 tuổi A	Thái	Lò Thị Chính	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
14	Quảng Việt Cường	2022		"	Thái	Lương Thị Lan	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
15	Lương Đăng Khôi	2022		"	Thái	Lò Thị Biên	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
16	Lò Ngọc Diệp		2022	"	Thái	Lò Thị Xiên	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
17	Tông Đức Tài	2022		MG bé 3-4 tuổi B	Thái	Quảng Thị Thư	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
18	Nguyễn Bảo Ngọc		2022	"	Kinh	Lò Thị Hồng	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
19	Lò Ngọc Gia Bách	2022		"	Thái	Lò Văn Hân	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
20	Tông Thị Ngọc Diệp		2023	NT 25-36 tháng A	Thái	Tông Thị Lan Hương	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
21	Lò Bảo An	2023		"	Thái	Cà Thị Phượng	Bản Pa Thơm - xã Thanh Yên	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
22	Vì Phương Thảo Nhi		2023	NT 25-36 tháng B	Thái	Vì Văn Phương	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
23	Lò Khôi Nguyên	2023		"	Thái	Lò Thị Tiên	Bản Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000

	Lò Minh Khải	2023		"	Thái	Dương Thị Hà	Bán Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
25	Lường Gia Hưng	2024		NT 18-24 tháng	Thái	Vì Thị Hương	Bán Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
26	Lường Bảo Nam	2024		"	Thái	Lường Thị Việt Lào	Bán Na Khưa - TN	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
27	Quảng Phúc Đạt	2024		"	Thái	Lò Thị Bích	Bán Púng Nghju - TN	Bán ĐBKK	150.000	4	600.000
	Cộng										16.200.000

Số tiền viết bằng chữ: Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng chẵn

KẾ TOÁN



Đào Thị Hoa

Ngày 22 tháng 9 năm 2025



 PHỤ TRƯỞNG
 TRƯỞNG
 MÃM NƠN
 THANH CHÃN
 Phan Thị Hoa